

Số: 147/KH - HVPNVN

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học và Hội thảo công bố kết quả nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Học viện năm học 2025 - 2026

1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1.1. Mục đích

- Tạo dựng và phát triển môi trường trao đổi học thuật, chia sẻ kinh nghiệm, ý tưởng mới và kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam;

- Tổng kết và đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên tại Học viện Phụ nữ Việt Nam năm học 2025 - 2026. Tổ chức nghiệm thu các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên 08 khoa/viện Công tác xã hội, Quản trị kinh doanh, Luật, Kinh tế & Tài chính, Truyền thông đa phương tiện, Giới & Phát triển, Khoa Luật, Khoa học cơ bản, Công nghệ thông tin;

- Trình bày và công bố kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các lĩnh vực khác nhau;

- Trao thưởng cho những đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên đạt chất lượng, đặc biệt là các công trình nghiên cứu có tính ứng dụng cao trong thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

1.2. Yêu cầu

- Thu hút được sự tham gia của sinh viên thực hiện đề tài trong công bố kết quả nghiên cứu khoa học trong năm học 2025 - 2026.

- Đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả; đánh giá kết quả nghiên cứu của sinh viên khách quan, công bằng; khuyến khích, động viên tinh thần nghiên cứu khoa học của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam.

- Hình thức công bố đa dạng, nâng cao hiệu quả chia sẻ, chất lượng công bố kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên.

- Các bài hội thảo, bài trình bày, poster trình bày của sinh viên phải qua quá trình góp ý và biên tập.

2. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

2.1. Thời gian

01 ngày, dự kiến từ 20 - 29/5/2026.

2.2. Địa điểm:

Hội trường P.203 Học viện Phụ nữ Việt Nam, 68 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội.

3. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Tổng số đại biểu tham dự hội thảo: Dự kiến 100 người.

- Đại diện Ban Giám đốc Học viện.
- Lãnh đạo các đơn vị thuộc Học viện.
- Các hội đồng nghiệm thu đề tài (theo Quyết định).
- Sinh viên/nhóm sinh viên thực hiện đề tài; Giảng viên hướng dẫn.
- Đại diện sinh viên các ngành, các lớp tại Học viện (02 sinh viên/lớp)

4. NỘI DUNG HỘI NGHỊ KHOA HỌC

4.1. Công bố kết quả và trao giải nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Học viện

Ban Giám đốc; Lãnh đạo Phòng HTQT&QLKH, Chủ tịch, thư ký các hội đồng nghiệm thu nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Học viện năm học 2025 - 2026 thống nhất kết quả và giải thưởng cho các đề tài dưới đây:

Danh sách các đề tài nghiệm thu nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Học viện (dự kiến):

TT	Tên đề tài	Thực hiện	Lớp	Người hướng dẫn
1	Thực trạng căng thẳng tâm lý trong tìm kiếm việc làm của sinh viên năm cuối Học viện Phụ nữ Việt Nam	Nguyễn Thị Nhật Lan Lâm Thị Hồng Hạnh Đào Trà My	K11TLYA	TS. Phạm Thanh Bình
2	Thực trạng bản sắc cá nhân của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam	Nguyễn Ngọc Nguyên Lê Thị Ánh Dương	K11TLYB	TS. Đinh Thị Thiên Ái
3	Các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến hành vi trì hoãn học tập của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam	Nguyễn Ngọc Linh Nguyễn Thị Thu Hiền Nguyễn Phương Anh	K11TLYB	TS. Đinh Thị Thiên Ái
4	Thực trạng hành vi tự hại của học sinh THPT tại Hà Nội	An Thu Hương Hà Hương Thùy Ngô Thị Hải Anh	K12TLYA K12TLYA K12TLYD	TS. Trần Thị Thu Hằng
5	Thực trạng phiền muộn giới của sinh viên chuyển giới và phi nhị nguyên giới tại một số trường đại học tại Hà Nội	Hoàng Ngọc Linh Nguyễn Phương Anh Dương Huệ Lâm	K12TLYD	TS. Đào Lan Hương
6	Nhận thức của giới trẻ Hà Nội về danh xưng trong bối cảnh đa	Đinh Hoàng Khánh Ly	K11CTXH	TS. Nguyễn

TT	Tên đề tài	Thực hiện	Lớp	Người hướng dẫn
	dạng giới và đề xuất giải pháp công tác xã hội			Thị Thu Hoài
7	Sử dụng mạng xã hội của học sinh tại Trường THCS Trần Đăng Ninh, Hà Đông, Hà Nội	Phạm Thị Như Triều Phạm Thùy Phương Anh Đặng Diệp Anh	K11CTXH	TS. Đỗ Thị Thu Phương
8	Hành vi sử dụng thiết bị điện tử trước khi ngủ và định hướng can thiệp công tác xã hội cho sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam	Nguyễn Thu Trang Luu Thị Kim Yến Nguyễn Thị Diệu Linh	K10CTXH	TS. Ngô Thị Thanh Mai
9	Công tác xã hội nhóm trong giảm thiểu áp lực đồng trang lứa của sinh viên năm thứ nhất (Nghiên cứu với sinh viên Khoa Công tác xã hội tại Học viện Phụ nữ Việt Nam)	Hoàng Trần Minh Trần Thị Thuý Trang Lò Thị Thu Văn	K11CTXH	TS. Ngô Thị Thanh Mai
10	Ảnh hưởng của khuôn mẫu giới đến tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản của phụ nữ và nam giới tại xã Xuân Ái, tỉnh Lào Cai	Dương Đỗ Hà Vy Hoàng Huyền Trang	K12GIOIA	TS. Trương Thuý Hằng
11	Tiếp nhận chuẩn mực giới của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam	Dương Ngọc Linh Đặng Thị Minh Anh	K12GIOIA	PGS.TS. Dương Kim Anh
12	Xây dựng website thi thử online dùng cho các học phần thi trắc nghiệm tại Học viện Phụ nữ Việt Nam	Thường Tố Uyên Nguyễn Khánh Huy Lê Văn Đạt	K11CNTTA	ThS. Vũ Quang Hưng
13	Thiết kế và xây dựng prototype hệ thống hỗ trợ tự đánh giá điểm rèn luyện cho sinh viên áp dụng thử nghiệm tại lớp K12 CNTTA - Học viện Phụ nữ Việt Nam	Khuất Thu Tâm Nguyễn Huy Hoàng Phạm Thị Quỳnh Mai	K12CNTTA	ThS. Ngô Thị Oanh
14	Nghiên cứu ứng dụng ESP32 vào việc giám sát môi trường	Nguyễn Hồng Lê	K11CNTTA K11CNTTA	ThS. Lê Huy Anh

TT	Tên đề tài	Thực hiện	Lớp	Người hướng dẫn
	trong không gian nhà ở thành phố trên nền tảng IoT	Nguyễn Thị Mai Chi Nguyễn Đức Thịnh	K11CNTT	
15	Ứng dụng họa tiết rồng thời Trần vào thiết kế bao bì thương hiệu bánh cốm Nguyễn Ninh	Lê Thị Thuyết Nguyễn Thị Chi Linh	K12TTPTD K11TTPTB	ThS. Đặng Hải Hà
16	Nghệ thuật kể chuyện trong truyền thông số (Nghiên cứu trên 2 kênh TikTok: Chuyện Nhà Linh Bí và Khoai Lang Thang)	Bùi Thị Tuyết Nhung Trần Thị Trang Nhung	K12TTPTD	TS. Nguyễn Thị Thanh Thủy
17	Hiệu quả truyền thông văn hoá Việt Nam của chương trình “Gia đình HaHa” đến công chúng từ 18 đến 25 tuổi tại Thành phố Hà Nội	Lê Thị Hòa An	K10TTPTC	ThS. Nguyễn Minh Lập
18	Thông điệp truyền thông về bình đẳng giới trên Facebook và tác động tới nhận thức của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam (Nghiên cứu trường hợp trên fanpage Nhà Nhiều Cột)	Hoàng Thị Hồng Lữ Thị Phương Thảo Nguyễn Thị Lý	K11TTPTC	ThS. Lê Thị Minh Huyền
19	Hiệu quả truyền thông giáo dục STEM cho thanh niên dân tộc thiểu số xã Minh Quang, tỉnh Tuyên Quang	Hoàng Hà Thư Nguyễn Thị Nhung Nguyễn Thùy Dương	K11TTPTC K11TTPTC K11TTPTA	ThS. Lê Minh Ngọc
20	Thực trạng bảo tồn nghệ thuật hát Xẩm tại Ninh Bình và tác động đối với phát triển du lịch địa phương	Vương Thị Hà Giang Nguyễn Phương Uyên	K13QTDLA	TS. Phạm Thị Hạnh
21	Đánh giá mức độ sẵn sàng và chấp nhận ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) của nhân viên bộ phận ẩm thực tại khách sạn Novotel Thái Hà	Hoàng Xuân Anh Đỗ Thị Diễm Quỳnh	K11QTDLA	TS. Phạm Thị Hạnh
22	Ảnh hưởng của chương trình thực tế “Gia đình Haha” đến nhận thức và thái độ của sinh	Nguyễn Thị Hồng Nhung	K11QTDLB K11QTDLB K10TLYB	TS. Nguyễn

TT	Tên đề tài	Thực hiện	Lớp	Người hướng dẫn
	viên ngành Quản trị dịch vụ Du lịch và lữ hành - Học viện Phụ nữ Việt Nam với du với du lịch cộng đồng	Nguyễn Thị Lan Anh Phan Thị Ngọc Huệ		Thị Huyền Vân
23	Ảnh hưởng của hiệu ứng FOMO tới hành vi chốt đơn qua livestream: Nghiên cứu trường hợp kênh TikToker Võ Hà Linh	Vi Thị Mỹ Lê Tạ Thị Mỹ Phượng Nguyễn Bách Diệp	K11QTKDB K11QTKDB K12QTKDA	TS. Ngô Thị Hồng Nhung
24	Nghiên cứu hành vi mua hàng trực tuyến sản phẩm gốm sứ truyền thống Bát Tràng của thế hệ Gen Z Hà Nội trên nền tảng thương mại điện tử TikTok tại Việt Nam	Hà Hoàng Lan Nguyễn Thị Mai Anh	K11CLCQ2	TS. Trịnh Thuỳ Giang
25	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng xanh của Gen Z tại địa bàn Thành phố Hà Nội	Lê Thanh Phong Trần Nguyễn Yến Chi Trần Khánh Linh	K11CLCQ2 K12QTKDC K12QTKDA	TS. Nguyễn Hùng Cường
26	Tác động của TikTok Shop đến cơ hội làm tiếp thị liên kết (Affiliate marketing) của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam	Nguyễn Thị Kim Anh Trần Thị Thu Huyền Lê Huyền Anh	K10KTEA	ThS. Vũ Diệu Linh
27	Hành vi của nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán Hà Nội	Quách Thu Trang Đinh Phạm Quỳnh Anh Nguyễn Thị Hồng	K12KTEC K12KTSA K12KTSB	TS. Hoàng Thị Xuân
28	Hành vi tiêu dùng xanh của sinh viên Học viện Phụ nữ Việt Nam	Hoàng Thị Hoài Thư Nguyễn Lê Thảo Nguyên Nguyễn Thanh Bình	K12KTEC K12KTSA K12KTSB	TS. Lê Văn Sơn
29	Chính sách tín dụng đối với sinh viên trên địa bàn Thành phố Hà Nội	Bùi Diễm Quỳnh	K13KTSB	PGS.TS. Lê Thị Anh Vân

TT	Tên đề tài	Thực hiện	Lớp	Người hướng dẫn
		Nguyễn Mai Chang		
30	Các yếu tố ảnh hưởng hành vi sử dụng thương mại điện tử trong việc kinh doanh sản phẩm miễn dong Làng So, xã Hưng Đạo tại Hà Nội	Nguyễn Thị Hạnh Vương Trí Thị Linh Trần Đình Hải Minh	K12KTSA	TS. Vũ Thị Hà
31	Trách nhiệm hình sự đối với hành vi sử dụng deepfake nhằm vu khống, xúc phạm danh dự người khác theo quy định của pháp luật Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn	Phạm Thị Như Quỳnh Nguyễn Hà My	K12LUATA K11LUATB	TS. Trịnh Thị Yến
32	Pháp luật về phát triển năng lượng mặt trời hướng tới mục tiêu phát triển bền vững: Kinh nghiệm quốc tế và gợi mở cho Việt Nam	Bùi Diễm Nhi Nguyễn Lưu Tuệ Minh Nguyễn Minh Ngọc	K11LUATA	ThS. Hoàng Văn Thiện
33	Pháp luật về quản lý sản xuất rác thải nhựa trong phát triển kinh tế tuần hoàn: thực trạng và định hướng hoàn thiện	Nguyễn Thị Ngọc Châu Phạm Hoàng Phương Anh	K11LUATB	ThS. Đỗ Thị Kiều Trang
34	Pháp luật về quyền đối với hình ảnh cá nhân được tạo bởi trí tuệ nhân tạo: Kinh nghiệm quốc tế và gợi mở cho Việt Nam	Võ Thị Anh Thảo Nguyễn Thị Thạo Nguyễn Thị Huyền Trang	K11LUATA	TS. Trần Nguyên Cường
35	Pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với các sản phẩm do trí tuệ nhân tạo tạo ra - Một số vấn đề lý luận, thực tiễn và định hướng hoàn thiện	Trần Thu Huyền Dương Minh Hiếu	K11LUATB K11LUATA	TS. Trần Nguyên Cường
36	Trách nhiệm pháp lý của KOL, KOC khi quảng cáo sản phẩm trên nền tảng trực tuyến tại Việt Nam - Từ pháp lý đến thực tiễn	Phạm Hà Vy Trần Huyền Trang	K11LKTB	TS. Nguyễn Thùy Dung
37	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong mô hình kinh doanh	Nguyễn Thị Thùy Trâm	K10LKTB	TS. Nguyễn

TT	Tên đề tài	Thực hiện	Lớp	Người hướng dẫn
	livestream tại Việt Nam hiện nay: Từ pháp lý đến thực tiễn	Nguyễn Thiên Bình		Thùy Dung

Cơ cấu giải thưởng (dự kiến):

TT	Giải thưởng	Số lượng	Khen thưởng
1	Giải nhất	04	1.000.000đ + Giấy khen
2	Giải nhì	04	700.000đ + Giấy khen
3	Giải ba	08	500.000đ + Giấy khen
4	Giải khuyến khích	21	300.000đ + Giấy khen

4.2. Hội thảo công bố kết quả nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Học viện

Trên cơ sở kết quả công trình nghiên cứu khoa học sinh viên đã được giao nhiệm vụ, các nhóm sinh viên/sinh viên dưới sự hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn công bố kết quả nghiên cứu dưới dạng bài toàn văn đăng trong kỷ yếu. Các bài toàn văn được góp ý bởi Tổ biên tập. Căn cứ trên chất lượng các bài viết và kết quả đánh giá nghiệm thu các đề tài, Tổ biên tập lựa chọn các bài viết toàn văn được trình bày trực tiếp (dự kiến 04 bài) và trình bày dưới dạng poster (dự kiến 37 bài).

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Tổ Biên tập, góp ý

- PGS. TS. Dương Kim Anh - Phó Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam (Tổ trưởng);
- TS. Lê Thị Hằng - Phó trưởng Khoa Quản trị kinh doanh
- TS. Phạm Thị Hạnh - Trưởng bộ môn Du lịch, Khoa Quản trị kinh doanh;
- TS. Ngô Thị Hồng Nhung - Giảng viên Khoa Quản trị kinh doanh;
- PGS.TS. Trần Thị Mỹ Lương - Phó trưởng khoa Khoa học cơ bản
- TS. Hoàng Hương Thủy - Trưởng phòng Hợp tác quốc tế & Quản lý khoa học;
- TS. Kiều Thị Thủy Linh - Phó Trưởng Khoa phụ trách, Khoa Luật
- TS. Trần Nguyên Cường - Trưởng Bộ môn Luật Kinh tế, Khoa Luật;
- TS. Lại Thị Hải Bình - Trưởng khoa Truyền thông đa phương tiện;
- TS. Nguyễn Thị Thanh Thủy - Phó trưởng Khoa, Khoa Truyền thông đa phương tiện;
- TS. Nguyễn Thị Thu Hường - Phó trưởng Khoa, Khoa Công tác xã hội;
- TS. Trương Thuý Hằng - Phó Trưởng Khoa, Khoa Giới và Phát triển;
- TS. Nguyễn Đức Toàn - Phó Viện trưởng phụ trách Viện Công nghệ thông tin;
- TS. Trịnh Ngọc Trúc - Trưởng Bộ môn Công nghệ thông tin
- TS. Đào Lan Hương - Giảng viên Khoa Khoa học cơ bản
- TS. Nguyễn Phương Chi - Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế & Quản lý khoa học.

5.2. Tổ Thư ký

- Nguyễn Thị Minh Thao - Chuyên viên phòng Hợp tác quốc tế & Quản lý khoa học;

- ThS. Hoàng Ngọc Minh Thuý - Chuyên viên phòng Hợp tác quốc tế & Quản lý khoa học.

5.3 Tiến độ thực hiện

STT	Nội dung hoạt động	Thời gian	Thực hiện	Dự kiến sản phẩm
1	- Xây dựng Kế hoạch Hội nghị và Hội thảo - Xây dựng thể lệ viết bài toàn văn, hướng dẫn làm poster	01-04/4/2026	Phòng HTQT & QLKH	
2	- Thông báo nội dung, phổ biến tới sinh viên - Lập danh mục bài toàn văn	01-04/4/2026	Tổ thư ký	Danh sách đăng ký
3	Giảng viên hướng dẫn hỗ trợ sinh viên viết, chỉnh sửa bài toàn văn	01-16/4/2026	GVHD	Danh sách
4	- Thu bài toàn văn - Tổ biên tập nhận xét, góp ý - Phản hồi với sinh viên	16-22/4/2026	Sinh viên, GVHD, Tổ biên tập	Tham luận
5	- Sinh viên chỉnh sửa lần cuối - Chốt bài đăng ký yếu - Biên tập, in ấn kỷ yếu - Xác định bài trình bày - Hướng dẫn xây dựng bài poster. - Xin chỉ số xuất bản và thực hiện xuất bản kỷ yếu	22/4 – 15/5/2026	Tổ biên tập, Tổ thư ký	Kỷ yếu hội thảo
6	Thành lập các HĐ nghiệm thu	05-16/5/2026	Phòng HTQT & QLKH	
7	Tổ chức Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học và Hội thảo công bố kết quả	20-29/5/2024	Phòng HTQT & QLKH	

	nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2023-2024		Viện CNTT Phòng TCHC	
--	---	--	----------------------------	--

6. PHÂN CÔNG CÁC ĐƠN VỊ TỔ CHỨC

6.1. Phòng Hợp tác quốc tế và Quản lý khoa học

- Lập kế hoạch tổ chức hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học, xây dựng nội dung, chương trình, dự toán, báo cáo hội nghị, kỹ yếu hội thảo.
- Tham mưu quyết định thành lập các hội đồng nghiệm thu.
- Chuẩn bị công việc hậu cần cho hội nghị.

6.2. Các phòng ban, viện, khoa chuyên ngành

- Đôn đốc giảng viên hướng dẫn, sinh viên tham gia các hoạt động của Hội đồng, Hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên.
- Lãnh đạo phòng, viện, khoa tham dự hoặc cử đại diện tham dự Hội nghị theo đúng kế hoạch.

6.3. Phòng Công tác sinh viên

- Huy động sinh viên tham dự (02 sinh viên/lớp).
- Quản lý sinh viên tham dự đảm bảo đúng giờ, trật tự, nghiêm túc.

6.4. Phòng Tổ chức hành chính

- Bố trí Hội trường tổ chức hội nghị (Chuẩn bị âm thanh, màn chiếu, máy chiếu).

7. DỰ TRÙ KINH PHÍ (Có dự toán chi tiết kèm theo)

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các đơn vị thuộc Học viện;
- Lưu VT, HTQT&QLKH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC *du*



Dương Kim Anh